|  |  |
| --- | --- |
| SỞ Y TẾ TỈNH BR-VT |  **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **BỆNH VIỆN BÀ RỊA** |  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  **DANH MỤC**  |
|  **MAY TRANG PHỤC NHÂN VIÊN**  |
|  *(Kèm theo Công văn số: /BVBR-HCQT ngày tháng năm 2024 của Bệnh viện Bà Rịa)* |
|  |

|  |
| --- |
|  |

 |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  ĐVT : Đồng |  |
| **Stt** | **Tên hàng hóa và thông số kỹ thuật** | **Số lượng** | **Đơn vị tính** | **Ghi chú** |
| 1 | **Trang phục Bác sĩ Nam*** Hàng gia công.
* Đặc điểm:
* Chất liệu:
* Áo, nón: Kate Ford Dệt hoặc tương đương.
* Quần: Kaki không thun hoặc tương đương.
* Màu sắc: Màu trắng.
* Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện.
* Chất liệu vải Kate ford màu trắng:
* Khối lượng vải (G/M2): 164,3
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 272 ; ngang: 284
* Độ bền xé rách (N): dọc 40,2 ; ngang > 43,8
* Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,3; ngang -1,1.
* Định tính và định lượng (%) : 64,8 % polyester + 35,2% cotton .
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5.
* Chất liệu Vải quần: Kaki không thun hoặc tương đương:
* Khối lượng vải (G/M2): 196,4
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 404 ; ngang: 188
* Độ bền xé rách (N): dọc 59,4 ; ngang 30,1
* Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -0,7; ngang -0,1
* Định tính và định lượng (%): 87,5 % polyeste + 12,5% cotton
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5.
* Trang phục mới 100%.
 |  | bộ |  |
| 2 | **Trang phục Bác sĩ Nữ*** Hàng gia công.
* Đặc điểm:
* Chất liệu:
* Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương.
* Quần: Kaki thun hoặc tương đương.
* Màu sắc: màu trắng.
* Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện.
* Chất liệu vải Kate ford màu trắng hoặc tương đương:
* Khối lượng vải (G/M2): 164,3
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 272 ; ngang: 284
* Độ bền xé rách (N): dọc 40,2 ; ngang > 43,8
* Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,3; ngang -1,1.
* Định tính và định lượng (%) : 64,8 % polyester + 35,2% cotton
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5.
* Vải quần: kaki thun hoặc tương đương:
* Chất liệu vải kaki thun màu trắng hoặc tương đương.
* Khối lượng vải (G/M2): 232,9
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 496 ; ngang: 364
* Độ bền xé rách (N): dọc 58,5 (4); ngang 99,5
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp) Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5.
* Độ dãn và đàn hồi vải:
* Độ dãn: dọc (%): 1 ; ngang (%): 1
* Độ phục hồi: dọc (%) 99 ; ngang (%) 99
* Định tính và định lượng (%): 79,3 % polyester + 14,7% rayon + 6% spandex
* Trang phục mới 100%.
 |  | bộ |
| 3 | **Trang phục Dược sĩ Đại học Nam*** Hàng gia công.
* Đặc điểm:
* Chất liệu:
* Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương.
* Quần: Kaki không thun hoặc tương đương.
* Màu sắc: màu trắng.
* Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện.
* Chất liệu vải Kate ford màu trắng.
* khối lượng vải (G/M2): 164,3
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 272 (4); ngang: 284
* Độ bền xé rách (N): dọc 40,2 ; ngang > 43,8
* Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,3; ngang -1,1
* Định tính và định lượng (%) : 64,8 % polyester + 35,2% cotton
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5.
* Chất liệu vải kaki không thun màu trắng hoặc tương đương:
* khối lượng vải (G/M2): 196,4
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 404 (4); ngang: 188
* Độ bền xé rách (N): dọc 59,4 ; ngang 30,1 .
* Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -0,7; ngang -0,1
* Định tính và định lượng (%): 87,5 % polyeste + 12,5% cotton
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5.
* Trang phục mới 100%.
 |  | bộ |
| 4 | **Trang phục Dược sĩ Đại học Nữ*** Hàng gia công.
* Đặc điểm:
* Chất liệu:
* Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương.
* Quần: Kaki thun hoặc tương đương.
* Màu sắc: màu trắng.
* Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện.
* Chất liệu vải Kate ford màu trắng hoặc tương đương:
* khối lượng vải (G/M2): 164,3 .
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 272 ; ngang: 284 .
* Độ bền xé rách (N): dọc 40,2 ; ngang > 43,8 .
* Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,3; ngang -1,1
* Định tính và định lượng (%) : 64,8 % polyester + 35,2%cotton .
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5.
* Vải quần: kaki thun hoặc tương đương.
* Chất liệu vải kaki thun màu trắng hoặc tương đương:
* khối lượng vải (G/M2): 232,9 .
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 496 ; ngang: 364 .
* Độ bền xé rách (N): dọc 58,5 ; ngang 99,5
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp) : Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5.
* Độ dãn và đàn hồi vải:
* Độ dãn: dọc (%): 1 ; ngang (%): 1 .
* Độ phục hồi: dọc (%) 99 ; ngang (%) 99 .
* Định tính và định lượng (%): 79,3 % polyester + 14,7% rayon + 6% spandex
* Trang phục mới 100%.
 |  | bộ |
| 5 | **Trang phục Dược sĩ Trung học Nam*** Hàng gia công.
* Đặc điểm:
* Chất liệu:
* Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương.
* Quần: Kaki không thun hoặc tương đương.
* Màu sắc: màu trắng.
* Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện.
* Chất liệu vải Kate ford màu trắng hoặc tương đương.
* Khối lượng vải (G/M2): 164,3
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 272 ( 4); ngang: 284.
* Độ bền xé rách (N): dọc 40,2 ; ngang > 43,8
* Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,3; ngang -1,1
* Định tính và định lượng (%):64,8 % polyester + 35,2% cotton
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5.
* Chất liệu Vải quần: kaki không thun hoặc tương đương:
* Khối lượng vải (G/M2): 196,4
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 404; ngang: 188
* Độ bền xé rách (N): dọc 59,4 ; ngang 30,1
* Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -0,7; ngang -0,1
* Định tính và định lượng (%): 87,5 % polyeste + 12,5% cotton
* Trang phục mới 100%.
 |  | bộ |
| 6 | **Trang phục Dược sĩ Trung học Nữ*** Hàng gia công.
* Đặc điểm:
* Chất liệu:
* Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương.
* Quần: Kaki thun hoặc tương đương.
* Màu sắc: màu trắng.
* Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện.
* Chất liệu vải Kate ford màu trắng hoặc tương đương:
* khối lượng vải (G/M2): 164,3
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 272; ngang: 284
* Độ bền xé rách (N): dọc 40,2 ; ngang > 43,8
* Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,3; ngang -1,1
* Định tính và định lượng (%) (ISO 1833:2019): 64,8 % polyester + 35,2% cotton
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5
* Chất liệu Vải quần: kaki thun hoặc tương đương:
* Khối lượng vải (G/M2): 232,9
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 496 ; ngang: 364
* Độ bền xé rách (N): dọc 58,5 ; ngang 99,5
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp) : Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5.
* Độ dãn và đàn hồi vải:
* Độ dãn: dọc (%): 1 ; ngang (%): 1
* Độ phục hồi: dọc (%) 99 ; ngang (%) 99
* Định tính và định lượng (%): 79,3 % polyester + 14,7% rayon + 6% spandex
* Trang phục mới 100%.
 |  | bộ |
| 7 | **Trang phục Điều dưỡng Đại học Nam (CN Nam)*** Hàng gia công.
* Đặc điểm:
* Chất liệu:
* Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương.
* Quần: Kaki không thun hoặc tương đương.
* Màu sắc: màu trắng.
* Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện.
* Chất liệu vải Kate ford màu trắng hoặc tương đương:
* Khối lượng vải (G/M2): 164,3
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 272 ; ngang: 284
* Độ bền xé rách (N): dọc 40,2; ngang > 43,8
* Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,3; ngang -1,1
* Định tính và định lượng (%) : 64,8 % polyester + 35,2% cotton
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5.
* Chất liệu Vải quần: kaki không thun hoặc tương đương:
* Khối lượng vải (G/M2): 196,4
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 404 ; ngang: 188
* Độ bền xé rách (N): dọc 59,4 ; ngang 30,1
* Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -0,7; ngang -0,1
* Định tính và định lượng (%): 87,5% polyeste + 12,5% cotton
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5
* Trang phục mới 100%
 |  | bộ |
| 8 | **Trang phục Điều dưỡng Đại học Nữ (CN Nữ)*** Hàng gia công.
* Đặc điểm:
* Chất liệu:
* Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương.
* Quần: Kaki thun hoặc tương đương.
* Màu sắc: màu trắng.
* Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện.
* Chất liệu vải Kate ford màu trắng.
* khối lượng vải (G/M2): 164,3
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 272 ; ngang: 284
* Độ bền xé rách (N): dọc 40,2 ; ngang > 43,8
* Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,3; ngang -1,1
* Định tính và định lượng (%) : 64,8 % polyester + 35,2% cotton
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5
* Chất liệu vải kaki thun màu trắng:
* Khối lượng vải (G/M2): 232,9
* Khối lượng vải (G/M2): 232,9
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 496 ; ngang: 364
* Độ bền xé rách (N): dọc 58,5 ; ngang 99,5
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5
* Độ dãn và đàn hồi vải:
* Độ dãn: dọc (%): 1 ; ngang (%): 1
* Độ phục hồi: dọc (%) 99 ; ngang (%) 99
* Định tính và định lượng (%): 79,3 % polyester + 14,7% rayon + 6% spandex
* Trang phục mới 100%
 |  | bộ |
| 9 | **Trang phục Điều dưỡng Nam*** Hàng gia công.
* Đặc điểm:
* Chất liệu:
* Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương.
* Quần: Kaki không thun hoặc tương đương.
* Màu sắc: màu trắng.
* Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện.
* Chất liệu vải Kate ford màu trắng hoặc tương đương:
* Khối lượng vải (G/M2): 164,3
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 272 ; ngang: 284
* Độ bền xé rách (N): dọc 40,2; ngang > 43,8
* Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,3; ngang -1,1
* Định tính và định lượng (%) : 64,8 % polyester + 35,2% cotton
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5
* Chất liệu Vải quần: kaki không thun hoặc tương đương:
* Khối lượng vải (G/M2): 196,4
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 404 ; ngang: 188
* Độ bền xé rách (N): dọc 59,4 ; ngang 30,1
* Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -0,7; ngang -0,1
* Định tính và định lượng (%): 87,5 % polyeste + 12,5% cotton
* Trang phục mới 100%
 |  | bộ |
| 10 | **Trang phục Điều dưỡng Nữ, NHS*** Hàng gia công.
* Đặc điểm:
* Chất liệu:
* Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương.
* Quần: Kaki thun hoặc tương đương.
* Màu sắc: màu trắng.
* Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện.
* Chất liệu vải Kate ford màu trắng.
* Khối lượng vải (G/M2): 164,3
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 272 ; ngang: 284
* Độ bền xé rách (N): dọc 40,2 ; ngang > 43,8
* Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,3; ngang -1,1
* Định tính và định lượng (%) : 64,8 % polyester + 35,2% cotton
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5
* Chất liệu vải kaki thun màu trắng:
* Khối lượng vải (G/M2): 232,9
* Khối lượng vải (G/M2): 232,9
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 496 ; ngang: 364
* Độ bền xé rách (N): dọc 58,5 ; ngang 99,5
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp) : Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5
* Độ dãn và đàn hồi vải:
* Độ dãn: dọc (%): 1 ; ngang (%): 1
* Độ phục hồi: dọc (%) 99 ; ngang (%) 99
* Định tính và định lượng (%): 79,3 % polyester + 14,7% rayon + 6% spandex
* Trang phục mới 100%
 |  | bộ |
| 11 | **Trang phục Kỹ sư, Kỹ thuật viên Đại học Nam*** Hàng gia công.
* Đặc điểm:
* Chất liệu:
* Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương.
* Quần: Kaki không thun hoặc tương đương.
* Màu sắc: màu trắng.
* Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện.
* Chất liệu vải Kate ford màu trắng.
* khối lượng vải (G/M2): 164,3
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 272 ; ngang: 284
* Độ bền xé rách (N): dọc 40,2; ngang > 43,8
* Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,3; ngang -1,1
* Định tính và định lượng (%) : 64,8 % polyester + 35,2% cotton
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5
* Chất liệu Vải quần: kaki không thun hoặc tương đương:
* Khối lượng vải (G/M2): 196,4
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 404 ; ngang: 188
* Độ bền xé rách (N): dọc 59,4 ; ngang 30,1
* Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -0,7; ngang -0,1
* Định tính và định lượng (%): 87,5 % polyeste + 12,5% cotton
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5
* Trang phục mới 100%
 |  | bộ |
| 12 | **Trang phục Kỹ sư, Kỹ thuật viên Đại học Nữ*** Hàng gia công.
* Đặc điểm:
* Chất liệu:
* Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương.
* Quần: Kaki thun hoặc tương đương.
* Màu sắc: màu trắng.
* Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện.
* Chất liệu vải Kate ford màu trắng hoặc tương đương:
* Khối lượng vải (G/M2): 164,3
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 272 ; ngang: 284
* Độ bền xé rách (N): dọc 40,2 ; ngang > 43,8
* Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,3; ngang -1,1
* Định tính và định lượng (%) : 64,8 % polyester + 35,2% cotton
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5,Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5
* Chất liệu vải kaki thun màu trắng:
* khối lượng vải (G/M2): 232,9
* khối lượng vải (G/M2): 232,9
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 496 ; ngang: 364
* Độ bền xé rách (N): dọc 58,5 ; ngang 99,5
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5
* Độ dãn và đàn hồi vải:
* Độ dãn: dọc (%): 1; ngang (%): 1
* Độ phục hồi: dọc (%) 99 ; ngang (%) 99
* Định tính và định lượng (%): 79,3% polyester + 14,7% rayon + 6% spandex
* Trang phục mới 100%
 |  | bộ |
| 13 | **Trang phục Kỹ thuật viên Nam*** Hàng gia công.
* Đặc điểm:
* Chất liệu:
* Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương.
* Quần: Kaki không thun hoặc tương đương.
* Màu sắc: màu trắng.
* Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện.
* Chất liệu vải Kate ford màu trắng hoặc tương đương
* Khối lượng vải (G/M2): 164,3
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 272 ; ngang: 284
* Độ bền xé rách (N): dọc 40,2 ; ngang > 43,8
* Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,3; ngang -1,1
* Định tính và định lượng (%) : 64,8 % polyester + 35,2% cotton
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5.
* Chất liệu Vải quần: kaki không thun hoặc tương đương:
* Khối lượng vải (G/M2): 196,4
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 404 ; ngang: 188
* Độ bền xé rách (N): dọc 59,4 ; ngang 30,1
* Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -0,7; ngang -0,1
* Định tính và định lượng (%): 87,5% polyeste + 12,5% cotton
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5
* Trang phục mới 100%.
 |  | bộ |
| 14 | **Trang phục Kỹ thuật viên Nữ*** Hàng gia công.
* Đặc điểm:
* Chất liệu:
* Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương.
* Quần: Kaki thun hoặc tương đương.
* Màu sắc: màu trắng.
* Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện.
* Chất liệu vải Kate ford màu trắng hoặc tương đương:
* Khối lượng vải (G/M2): 164,3
* Khối lượng vải (G/M2): 164,3
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 272 ; ngang: 284
* Độ bền xé rách (N): dọc 40,2; ngang > 43,8
* Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,3; ngang -1,1
* Định tính và định lượng (%) : 64,8 % polyester + 35,2% cotton
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5
* Chất liệu vải kaki thun màu trắng:
* Khối lượng vải (G/M2): 232,9
* Khối lượng vải (G/M2): 232,9
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 496 ; ngang: 364
* Độ bền xé rách (N): dọc 58,5 ; ngang 99,5
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp) : Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5.
* Độ dãn và đàn hồi vải:
* Độ dãn: dọc (%): 1 ; ngang (%): 1
* Độ phục hồi: dọc (%) 99 ; ngang (%) 99
* Định tính và định lượng (%): 79,3 % polyester + 14,7% rayon + 6% spandex
* Trang phục mới 100%
 |  | bộ |
| 15 | **Trang phục Y công, hộ lý Nam*** Hàng gia công.
* Đặc điểm:
* Chất liệu:
* Áo, quần, nón: Kate Ford hoặc tương đương.
* Màu sắc: màu xanh hòa bình.
* Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện.
* Chất liệu vải Kate ford màu xanh hòa bình.
* Khối lượng vải (G/M2): 153,2
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 256 ; ngang: 260
* Độ bền xé rách (N): dọc 40,9 ; ngang 39,9
* Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,0 ; ngang -0.6
* Định tính và định lượng (%): 65,1 % polyester + 34.9% cotton
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5
* Trang phục mới 100%
 |  | bộ |
| 16 | **Trang phục Y công, hộ lý Nữ*** Hàng gia công.
* Đặc điểm:
* Chất liệu:
* Áo, quần, nón: Kate Ford hoặc tương đương.
* Màu sắc: màu xanh hòa bình.
* Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện.
* Chất liệu vải Kate ford màu xanh hòa bình.
* Khối lượng vải (G/M2): 153,2
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 256 ; ngang: 260
* Độ bền xé rách (N): dọc 40,9 ; ngang 39,9
* Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,0 ; ngang -0.6
* Định tính và định lượng (%): 65,1 % polyester + 34.9% cotton
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5
* Trang phục mới 100%
 |  | bộ |
| 17 | **Trang phục Nhân viên dinh dưỡng*** Hàng gia công.
* Đặc điểm:
* Chất liệu:
* Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương.
* Quần: Kaki thun hoặc tương đương.
* Màu sắc: màu trắng.
* Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện.
* Chất liệu vải Kate ford màu trắng.
* Khối lượng vải (G/M2): 164,3
* Khối lượng vải (G/M2): 164,3
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 272 ; ngang: 284
* Độ bền xé rách (N): dọc 40,2 ; ngang > 43,8 (
* Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,3; ngang -1,1
* Định tính và định lượng (%) : 64,8 % polyester + 35,2% cotton
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5.
* Chất liệu vải kaki thun màu trắng:
* Khối lượng vải (G/M2): 232,9
* Khối lượng vải (G/M2): 232,9
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 496; ngang: 364
* Độ bền xé rách (N): dọc 58,5 ; ngang 99,5
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp) : Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5.
* Độ dãn và đàn hồi vải:
* Độ dãn: dọc (%): 1 ; ngang (%): 1
* Độ phục hồi: dọc (%) 99 ; ngang (%) 99
* Định tính và định lượng (%): 79,3 % polyester + 14,7% rayon + 6% spandex
* Trang phục mới 100%
 |  | bộ |
| 18 | **Trang phục Phẫu thuật viên Nam, Nữ*** Hàng gia công.
* Đặc điểm:
* Chất liệu:
* Áo, quần, nón, khẩu trang: Kate Ford hoặc tương đương.
* Màu sắc: màu két.
* Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may theo số đo từng cán bộ nhân viên, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện.
* Khối lượng vải (G/M2): 153,2
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 256 ;ngang: 260
* Độ bền xé rách (N): dọc 40,9 ; ngang 39,9
* Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,0 ; ngang -0.6
* Định tính và định lượng (%): 65,1 %polyester + 34.9% cotton
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5
* Trang phục mới 100%
 |  | bộ |
| 19 | **Trang phục Hành chính Nam*** Hàng gia công.
* Đặc điểm:
* Chất liệu:
* Áo: Kate cao cấp /Ý - màu trắng
* Quần: Tejin - Anh - màu đen
* Màu sắc: áo màu trắng, quần màu sẫm (áo màu trắng, quần màu đen)
* Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện.
* Chất liệu vải Kate cao cấp Ý màu trắng.
* Khối lượng vải (G/M2): 127,1
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 452; ngang: 360
* Độ bền xé rách (N): dọc 13.0 ; ngang 11.1
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5
* Định tính và định lượng (%): 50,3 % cotton + 49,7% polyester
* Chất liệu vải Tejin Anh - màu đen.
* Khối lượng vải (G/M2): 191
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 400 ; ngang: 364
* Độ bền xé rách: dọc > 47.1 ; ngang > 33.4
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5
* Định tính và định lượng (%): 67 %polyester + 33% cotton
* Trang phục mới 100%
 |  | bộ |
| 20 | **Trang phục Hành chính Nữ*** Hàng gia công.
* Đặc điểm:
* Chất liệu:
* Áo: Kate cao cấp /Ý - màu trắng
* Quần: Tejin - Anh - màu đen
* Màu sắc: áo màu trắng, quần màu sẫm (áo màu trắng, quần màu đen)
* Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện.
* Chất liệu vải Kate cao cấp Ý màu trắng.
* Khối lượng vải (G/M2): 127,1
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 452; ngang: 360
* Độ bền xé rách (N): dọc 13.0 ; ngang 11.1
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5
* Định tính và định lượng (%): 50,3 % cotton + 49,7% polyester
* Chất liệu vải Tejin Anh - màu đen.
* Khối lượng vải (G/M2): 191
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 400 ; ngang: 364
* Độ bền xé rách: dọc > 47.1 ; ngang > 33.4
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5
* Định tính và định lượng (%): 67 %polyester + 33%cotton
* Trang phục mới 100%
 |  | bộ |
| 21 | **Trang phục Kỹ thuật viên bảo trì*** Hàng gia công.
* Đặc điểm:
* Chất liệu:
* Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương.
* Quần: Kaki không thun hoặc tương đương.
* Màu sắc: áo màu xanh biển/ xanh hóa bình, quần màu xanh đen
* Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện.
* Chất liệu vải Kate ford màu xanh hòa bình.
* Khối lượng vải (G/M2): 153,2
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 256 ; ngang: 260
* Độ bền xé rách (N): dọc 40,9; ngang 39,9
* Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,0 ; ngang -0.6
* Định tính và định lượng (%): 65,1 % polyester + 34.9% cotton
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5
* Chất liệu vải kaki không thun màu xanh đen
* Khối lượng vải (G/M2): 420,7
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 781; ngang: 645
* Độ bền xé rách (N): dọc 32.2 (±4); ngang 31.7
* Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -0.2 ; ngang -0,1
* Định tính và định lượng (%): 86.6 % polyester + 13.4% spandex
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5.
* Trang phục mới 100%
 |  | bộ |
| 22 | **Trang phục Kỹ thuật viên điện*** Hàng gia công.
* Đặc điểm:
* Chất liệu:
* Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương.
* Quần: Kaki không thun Dệt Sài Gòn hoặc tương đương.
* Màu sắc: (áo màu xanh biển/ xanh hòa bình/ quần màu xanh đen)
* Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện.
* Chất liệu vải Kate ford màu xanh hòa bình.
* Khối lượng vải (G/M2): 153,2
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 256 ; ngang: 260
* Độ bền xé rách (N): dọc 40,9 ; ngang 39,9
* Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,0 ; ngang -0.6
* Định tính và định lượng (%): 65,1 % polyester + 34.9% cotton
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5
* Chất liệu vải kaki không thun màu xanh đen
* Khối lượng vải (G/M2): 420,7
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 781; ngang: 645
* Độ bền xé rách (N): dọc 32.2 (±4); ngang 31.7
* Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -0.2 ; ngang -0,1
* Định tính và định lượng (%): 86.6 % polyester + 13.4% spandex
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5
* Trang phục mới 100%
 |  | bộ |
| 23 | **Trang phục Lái xe*** Hàng gia công.
* Đặc điểm:
* Chất liệu:
* Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương
* Quần: Kaki không thun hoặc tương đương.
* Màu sắc: áo màu xanh biển/xanh hòa bình, quần màu xanh đen
* Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện.
* Chất liệu vải Kate ford màu xanh hòa bình.
* Khối lượng vải (G/M2): 153,2
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 256 (±4); ngang: 260
* Độ bền xé rách (N): dọc 40,9 ; ngang 39,9
* Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,0 ; ngang -0.6
* Định tính và định lượng (%): 65,1 % polyester + 34.9% cotton
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5
* Chất liệu vải kaki không thun màu xanh đen
* Khối lượng vải (G/M2): 420,7
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 781; ngang: 645
* Độ bền xé rách (N): dọc 32.2 ; ngang 31.7
* Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -0.2; ngang -0,1
* Định tính và định lượng (%): 86.6 % polyester + 13.4% spandex
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5
* Trang phục mới 100%
 |  | bộ |
| 24 | **Trang phục Bảo vệ*** Hàng gia công.
* Đặc điểm:
* Chất liệu:
* Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương.
* Quần: Kaki không thun hoặc tương đương.
* Màu sắc: áo màu vàng, quần màu xanh đen.
* Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện.
* Chất liệu vải Kate ford màu vàng.
* Khối lượng vải (G/M2): 153,2
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 256 ; ngang: 260
* Độ bền xé rách (N): dọc 40,9 ; ngang 39,9
* Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,0 ; ngang -0.6
* Định tính và định lượng (%): 65,1 % polyester + 34.9% cotton
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5
* Chất liệu vải kaki không thun màu xanh đen
* Khối lượng vải (G/M2): 420,7
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 781; ngang: 645
* Độ bền xé rách (N): dọc 32.2 ; ngang 31.7
* Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -0.2 ; ngang -0,1
* Định tính và định lượng (%): 86.6 % polyester + 13.4% spandex
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5.
* Trang phục mới 100%
 |  | bộ |
| 25 | **Trang phục Nhân viên ngoại cảnh Nam, Nữ*** Hàng gia công.
* Đặc điểm:
* Chất liệu:
* Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương.
* Quần: Kaki không thun hoặc tương đương
* Màu sắc: áo màu xanh biển/xanh hòa bình quần màu xanh đen
* Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện.
* Chất liệu vải Kate ford màu xanh hòa bình.
* Khối lượng vải (G/M2): 153,2
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 256 ; ngang: 260
* Độ bền xé rách (N): dọc 40,9 ; ngang 39,9
* Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,0 ; ngang -0.6
* Định tính và định lượng (%): 65,1 % polyester + 34.9% cotton
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5.
* Chất liệu vải kaki không thun màu xanh đen.
* Khối lượng vải (G/M2): 420,7
* Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 781; ngang: 645
* Độ bền xé rách (N): dọc 32.2 (±4); ngang 31.7
* Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -0.2 ; ngang -0,1
* Định tính và định lượng (%): 86.6 % polyester + 13.4% spandex
* Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5
* Trang phục mới 100%
 |  | bộ |
| 26 | **Nón Bảo vệ + Cầu vai*** Hàng gia công.
* Đặc điểm:
* Chất liệu: Kaki Dệt Sài Gòn hoặc tương đương.
* Màu sắc: xanh đen.
* Quy cách: theo yêu cầu của Bệnh viện.
 |  | bộ |
|   |  |  |  |  |